**Mẫu II-4**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN HỢP TÁC XÃ**  Số: ………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã**

*(Dùng trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký*

*hợp tác xã/thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, đăng ký cấp đổi*

*Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo mẫu mới)*

Kính gửi: *(Tên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện)* ................ [[1]](#footnote-1)

Tên hợp tác xã *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Mã số hợp tác xã/Mã số thuế:

*Lưu ý:*

*- Trường hợp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã: Kê khai vào trang tương ứng tại Mục A của biểu mẫu này;*

*- Trường hợp đăng ký cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo mẫu giấy quy định tại Thông tư số …/2024/TT-BKHĐT: Kê khai Mục B của biểu mẫu này;*

*- Trường hợp đăng ký cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo mẫu giấy quy định tại Thông tư số …/2024/TT-BKHĐT đồng thời thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã: Kê khai các nội dung thay đổi tương ứng tại Mục A và kê khai Mục B của biểu mẫu này.*

1. **ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY CHỨNG NHẬN  
   ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ/THÔNG BÁO THAY ĐỔI  
   NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ**

Hợp tác xã đăng ký thay đổi/thông báo thay đổi trên cơ sở *(chỉ kê khai trong trường hợp hợp tác xã đăng ký thay đổi/thông báo thay đổi trên cơ sở tách hợp tác xã hoặc sáp nhập hợp tác xã, đánh dấu X vào ô thích hợp)*:

|  |  |
| --- | --- |
| - Đăng ký thay đổi trên cơ sở tách hợp tác xã |  |
| - Đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập hợp tác xã |  |

Thông tin về hợp tác xã được sáp nhập*(chỉ kê khai trong trường hợp hợp tác xã đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập hợp tác xã)*:

a) Tên hợp tác xã(*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hợp tác xã/Mã số thuế:

b) Tên hợp tác xã(*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hợp tác xã/Mã số thuế*:*

Đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyệnthực hiện chấm dứt tồn tại đối với hợp tác xã được sáp nhập và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã được sáp nhập.

- Hợp tác xã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh[[2]](#footnote-2)1: Có Không

**Hợp tác xã đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã như sau:**

*Lưu ý: Hợp tác xã chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký/thông báo thay đổi tại Mục này.*

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỢP TÁC XÃ

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt sau khi thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài sau khi thay đổi *(nếu có)*:

Tên hợp tác xã viết tắt sau khi thay đổi *(nếu có)*:

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã sau khi thay đổi:

Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ:

Tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương:

Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương:

Điện thoại: Fax *(nếu có)*:

Email *(nếu có)*: Website *(nếu có)*:

Đồng thời thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu hợp tác xã thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế tương ứng với địa chỉ trụ sở chính*).

Hợp tác xã cam kết trụ sở hợp tác xã dự định chuyển đến thuộc quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ sau khi thay đổi *(bằng số, bằng chữ, VNĐ)*:

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài *(nếu có)*:

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã *(nếu có)* hay không? Có Không

Thời điểm thay đổi vốn:

Hình thức tăng, giảm vốn:

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Danh sách người đại diện theo pháp luật sau khi thay đổi:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ, chữ đệm và tên | Chức danh | Ngày, tháng, năm sinh | Số định danh cá nhân[[3]](#footnote-3)3 *hoặc* Số, ngày, cơ quan cấp CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (đối với người đại diện là người nước ngoài) | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Nơi thường trú | Nơi ở  hiện tại | Địa chỉ liên lạc | Chữ ký |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH[[4]](#footnote-4)2

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** *(kê khai trong trường hợp hợp tác xã đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký hợp tác xã)*:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được bổ sung | Mã ngành | Chi chú |
|  |  |  |  |

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanhsau** *(kê khai trong trường hợp hợp tác xã đăng ký bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký hợp tác xã)*:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký | Mã ngành | Ghi chú  *(Nếu có)* |
|  |  |  |  |

**3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau***(kê khai trong trường hợp hợp tác xã đăng ký thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký hợp tác xã)*:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh  được sửa đổi chi tiết | Mã ngành | Ghi chú  *(Nếu có)* |
|  |  |  |  |

**4. Thay đổi ngành nghề kinh doanh chính** *(kê khai trong trường hợp hợp tác xã đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh chính đã đăng ký với cơ quan đăng ký hợp tác xã)*:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh chính | Mã ngành | Ghi chú  *(Nếu có)* |
|  |  |  |  |

**Lưu ý:**

Trường hợp hợp tác xã thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, hợp tác xã kê khai đồng thời tại Mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh mới tại Mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh cũ tại Mục 2.

Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung hoặc ngành, nghề kinh doanh được bỏ ra khỏi danh sách đã đăng ký là ngành, nghề kinh doanh chính của hợp tác xã thì hợp tác xã kê khai đồng thời tại Mục 1 (hoặc Mục 2) và Mục 4 nêu trên.

Đề nghị (*Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện*) …………… cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã cho hợp tác xã đối với các thông tin thay đổi nêu trên.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN THÀNH VIÊN CHÍNH THỨC,

THÀNH VIÊN LIÊN KẾT GÓP VỐN LÀ TỔ CHỨC KINH TẾ

CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI, CÁ NHÂN LÀ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Thông tin thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, cá nhân là nhà đầu tư nước ngoài sau khi thay đổi:

**I. Thành viên là cá nhân**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Ngày, tháng, năm sinh | Số định danh cá nhân[[5]](#footnote-5)4 *hoặc* Số, ngày, cơ quan cấp Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Nơi thường trú | Nơi ở hiện tại | Vốn góp | | Thời điểm hoàn  thành góp vốn | Mã số dự án, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư *(nếu có)* | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp *(bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)* | Tỷ lệ (%) |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **I** | **Thành viên chính thức** | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Thành viên liên kết góp vốn** | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**II. Thành viên là tổ chức**

**1. Thông tin thành viên**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Số, ngày cấp, nơi cấp  Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Quyết định thành lập hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương đối với tổ chức khác | Địa chỉ trụ sở chính | Vốn góp | | Thời điểm hoàn  thành góp vốn | Mã số dự án, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư *(nếu có)* | Ghi chú |
| Giá trị phần vốn góp *(bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)* | Tỷ lệ (%) |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** |
| **I** | **Thành viên chính thức** | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Thành viên liên kết góp vốn** | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**2. Thông tin người đại diện hợp pháp của thành viên**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thành viên | Họ, chữ đệm và tên người đại diện | Ngày, tháng, năm sinh | Số định danh cá nhân[[6]](#footnote-6)5 *hoặc* Số, ngày, cơ quan cấp CMND/Hộ chiếu/Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (đối với cá nhân là người nước ngoài) | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Nơi thường trú | Nơi ở hiện tại | Ghi chú |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** |
| **I** | **Thành viên chính thức** | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Thành viên liên kết góp vốn** | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Đề nghị (*Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện*) …………… cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã cho hợp tác xã đối với các thông tin thay đổi nêu trên.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

Thông tin đăng ký thuế sau khi thay đổi:

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế |
| 1 | Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc) (*nếu có*):  Họ, chữ đệm và tên Giám đốc (Tổng giám đốc):........................................  Số định danh cá nhân: ................................................................................  Điện thoại:................................................................................................... |
| 2 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (*nếu có*)[[7]](#footnote-7)6:  Họ, chữ đệm và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: .............................  Số định danh cá nhân: ................................................................................  Điện thoại: .................................................................................................. |
| 3 | Địa chỉ nhận thông báo thuế *(chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính)*:  Số nhà/phòng, ngách (hẻm), ngõ (kiệt), đường/phố/đại lộ:  Tổ/xóm/ấp/thôn:  Xã/Phường/Thị trấn:  Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương:  Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương:  Điện thoại *(nếu có)*:..................... Fax *(nếu có)*: .....................................  Email *(nếu có)*:......................................................................................... |
| 4 | Ngày bắt đầu hoạt động[[8]](#footnote-8)7:...../...../....... |
| 5 | Hình thức hạch toán (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):   |  |  | | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  | | Hạch toán phụ thuộc |  | |
| 6 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày...../..... đến ngày...../.....[[9]](#footnote-9)8  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)* |
| 7 | Tổng số lao động:......................................................................................... |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 8 | Hoạt động theo dự án BOT/ BTO/ BT/ BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | |

Đề nghị (*Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện*) …………… cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã cho hợp tác xã đối với các thông tin thay đổi nêu trên.

1. **ĐĂNG KÝ CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ**

Đề nghị được cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo mẫu giấy quy định tại Thông tư số …/2024/TT-BKHĐT ngày …. tháng … năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã.

Hợp tác xã đề nghị cập nhật, bổ sung mã ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với những ngành, nghề kinh doanh mà hợp tác xã đã đăng ký kinh doanh như sau[[10]](#footnote-10)9:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính  *(đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)* |
|  |  |  |  |

Hợp tác xã cam kết:

- Thông tin kê khai trong Giấy đề nghị/Thông báo này là hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Giấy đề nghị/Thông báo này;

- Người ký tại Giấy đề nghị/Thông báo này là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã theo quy định của pháp luật và Điều lệ hợp tác xã.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ/**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/GIÁM ĐỐC**  *(Ký và ghi họ tên)[[11]](#footnote-11)10* |

1. Trường hợp hợp tác xã đăng ký thay đổi trụ sở thì ghi tên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hợp tác xã dự định đặt trụ sở mới. Các trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã khác thì ghi tên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hợp tác xã đã đăng ký. [↑](#footnote-ref-1)
2. 1 Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài góp vốn, mua phần vốn góp vào hợp tác xã dẫn đến thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã. [↑](#footnote-ref-2)
3. 3 Nếu cột số 5 ghi Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9, 10. [↑](#footnote-ref-3)
4. 2 - Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

   - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

   - Đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. [↑](#footnote-ref-4)
5. 4 Nếu cột số 4 ghi Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 5, 6, 7, 8, 9. [↑](#footnote-ref-5)
6. 5 Nếu cột số 5 ghi Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9, 10. [↑](#footnote-ref-6)
7. 6 Trường hợp hợp tác xã kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 5 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 2. [↑](#footnote-ref-7)
8. 7 Trường hợp hợp tác xã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày hợp tác xã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. [↑](#footnote-ref-8)
9. 8 - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

   - Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

   - Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-9)
10. 9 - Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

    - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

    - Đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định;

    - Hợp tác xã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT không cần ghi lại ngành, nghề kinh doanh tại mục này. [↑](#footnote-ref-10)
11. 10 Trường hợp thay đổi người đại diện theo pháp luật hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật đồng thời thay đổi các nội dung đăng ký khác của hợp tác xã thì Chủ tịch Hội đồng quản trị (đối với tổ chức quản trị đầy đủ) hoặc Giám đốc (đối với tổ chức quản trị rút gọn) ký trực tiếp vào phần này.

    Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này.

    Các trường hợp còn lại, người đại diện theo pháp luật ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-11)